

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

VŨ THỊ HUYỀN TRANG

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH
TẠI CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐIỆN LỰC HẢI DƯƠNG

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

THÁI NGUYÊN - 2015

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

VŨ THỊ HUYỀN TRANG

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH
TẠI CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐIỆN LỰC HẢI DƯƠNG

Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh
Mã số: 60 34 01 02

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. NGUYỄN NGỌC SƠN

THÁI NGUYÊN - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng, nội dung, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

Tôi cũng xin cam kết chắc chắn rằng, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn đã được cảm ơn, các thông tin trích dẫn trong luận văn đều được chỉ rõ nguồn gốc, bản luận văn này là nỗ lực, kết quả làm việc của cá nhân tôi (ngoài phần đã trích dẫn).

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2015

Tác giả luận văn

Vũ Thị Huyền Trang

LỜI CẢM ƠN

Để thực hiện và hoàn thành luận văn này, tôi đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ tận tình, sự đóng góp quý báu của nhiều cá nhân và tập thể.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo sau Đại học và các thầy, cô giáo trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh Doanh - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Tôi xin bày tỏ sự biết ơn sâu sắc đến PGS.TS. Nguyễn Ngọc Sơn đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong suốt thời gian thực hiện luận văn.

Tôi xin cảm ơn sự động viên, giúp đỡ, tạo điều kiện của bạn bè, đồng nghiệp và người thân trong quá trình thực hiện nghiên cứu đề tài.

Một lần nữa, tôi xin trân trọng cảm ơn!

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2015

Tác giả luận văn

Vũ Thị Huyền Trang

MỤC LỤC

| | |
|--|-----|
| LỜI CAM ĐOAN | i |
| LỜI CẢM ƠN | ii |
| MỤC LỤC..... | iii |
| DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT | vi |
| DANH MỤC BẢNG, SƠ ĐỒ..... | vii |
| MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài | 1 |
| 2. Mục tiêu nghiên cứu..... | 2 |
| 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu..... | 2 |
| 4. Ý nghĩa của đề tài..... | 3 |
| 5. Kết cấu của đề tài | 3 |
| Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ TÀI | |
| CHÍNH DOANH NGHIỆP | 4 |
| 1.1. Tổng quan về quản lý tài chính doanh nghiệp | 4 |
| 1.1.1. Tài chính doanh nghiệp..... | 4 |
| 1.1.2. Quản lý tài chính doanh nghiệp | 9 |
| 1.2. Tổng quan một số kinh nghiệm nghiên cứu có liên quan đến đề tài | 27 |
| 1.3. Cơ sở thực tiễn của đề tài nghiên cứu | 29 |
| Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU | 33 |
| 2.1. Câu hỏi nghiên cứu | 33 |
| 2.2. Phương pháp nghiên cứu..... | 33 |
| 2.2.1. Phương pháp thu thập số liệu..... | 33 |
| 2.2.2. Phương pháp tổng hợp số liệu..... | 35 |
| 2.2.3. Phương pháp phân tích số liệu | 35 |
| 2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu | 36 |
| 2.3.1. Quản lý tài sản..... | 36 |
| 2.3.2. Quản lý nguồn vốn..... | 38 |
| 2.3.3. Khả năng thanh toán..... | 39 |

Chương 3. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÔNG TY

| | |
|---|-----------|
| TNHH MTV ĐIỆN LỰC HẢI DƯƠNG..... | 41 |
| 3.1. Tổng quan về Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương..... | 41 |
| 3.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của Công ty | 41 |
| 3.1.2. Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty..... | 43 |
| 3.1.3. Đặc điểm tổ chức công tác kế toán tại Công ty | 47 |
| 3.2. Khái quát tình hình tài chính tại Công ty TNHH một thành viên Điện lực Hải Dương..... | 50 |
| 3.2.1. Cơ cấu tài sản của Công ty..... | 50 |
| 3.2.2. Cơ cấu nguồn vốn của Công ty..... | 55 |
| 3.2.3. Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương..... | 57 |
| 3.3. Thực trạng quản lý tài chính tại Công ty TNHH một thành viên Điện lực Hải Dương..... | 61 |
| 3.3.1. Quy trình quản lý tài chính tại Công ty..... | 61 |
| 3.3.2. Quản lý tài sản..... | 63 |
| 3.3.3. Quản lý nguồn vốn..... | 69 |
| 3.4. Đánh giá về thực trạng quản lý tài chính tại Công ty | 81 |
| 3.4.1. Ưu điểm..... | 81 |
| 3.4.2. Hạn chế, thiếu sót..... | 82 |
| 3.4.3. Nguyên nhân những hạn chế, thiếu sót..... | 83 |

Chương 4. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐIỆN LỰC HẢI DƯƠNG.....

| | |
|---|-----------|
| | 85 |
| 4.1. Định hướng tăng cường quản lý tài chính của Công ty TNHH một thành viên Điện lực Hải Dương trong thời gian tới..... | 85 |
| 4.1.1. Định hướng và mục tiêu chung của Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương..... | 85 |
| 4.1.2. Định hướng và mục tiêu tăng cường quản lý tài chính tại Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương..... | 86 |

| | |
|--|-----|
| 4.2. Một số giải pháp tăng cường quản lý tài chính tại Công ty..... | 86 |
| 4.2.1. Các giải pháp tăng tỷ trọng vốn chủ sở hữu và thực hiện tốt công tác quản lý nợ..... | 86 |
| 4.2.2. Các giải pháp nâng cao khả năng thanh toán | 90 |
| 4.2.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh | 94 |
| 4.3. Một số kiến nghị..... | 102 |
| 4.3.1. Kiến nghị với Nhà nước..... | 102 |
| 4.3.2. Kiến nghị với Tập đoàn..... | 108 |
| KẾT LUẬN | 109 |
| DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO | 110 |
| PHỤ LỤC | 112 |

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

| | | |
|-----|----------------------------|-------------------------------------|
| 1 | CBCNV | Cán bộ công nhân viên |
| 2 | Công ty | Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương |
| 3. | DT | Doanh thu |
| 4. | ĐTXD | Đầu tư xây dựng |
| 5. | DV | Dịch vụ |
| 6. | ĐZ | Đường dây |
| 7. | HTK | Hàng tồn kho |
| 8. | KH | Khách hàng |
| 9. | QLTC | Quản lý tài chính |
| 10. | SCL | Sửa chữa lớn |
| 11. | SXKD | Sản xuất kinh doanh |
| 13. | Tập đoàn (hay EVN) | Tập đoàn Điện lực Việt Nam |
| 12. | TBA | Trạm biến áp |
| 15. | TNHH MTV | Trách nhiệm hữu hạn một thành viên |
| 14. | Tổng công ty (hay EVN NPC) | Tổng công ty Điện lực miền Bắc |
| 16. | Tr.đ | Triệu đồng |
| 17. | TSCĐ | Tài sản cố định |
| 18. | VCSH | Vốn chủ sở hữu |

DANH MỤC BẢNG, SƠ ĐỒ

Bảng:

| | |
|---|----|
| Bảng 3.1. Bảng phân tích cơ cấu tài sản của Công ty..... | 52 |
| Bảng 3.2. Bảng phân tích cơ cấu nguồn vốn của Công ty | 55 |
| Bảng 3.3. Chỉ tiêu nợ phải trả/VCSH của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên..... | 57 |
| Bảng 3.4. Bảng phân tích hiệu quả kinh doanh chung..... | 58 |
| Bảng 3.5. Phân tích thực trạng quản lý tổng tài sản | 63 |
| Bảng 3.6. Phân tích thực trạng quản lý tài sản cố định..... | 64 |
| Bảng 3.7. Bảng phân tích số vòng quay hàng tồn kho..... | 66 |
| Bảng 3.8. Bảng phân tích tình hình phải thu khách hàng | 67 |
| Bảng 3.9. Tốc độ luân chuyển vốn lưu động | 68 |
| Bảng 3.10. Bảng phân tích các hệ số tài trợ..... | 69 |
| Bảng 3.11. Bảng phân tích tình hình phải trả người bán | 71 |
| Bảng 3.12. Bảng phân tích tỷ suất sinh lời trên VCSH (ROE)..... | 72 |
| Bảng 3.13. Bảng phân tích khả năng thanh toán lãi vay..... | 73 |
| Bảng 3.14. Bảng phân tích khả năng thanh toán tổng quát | 75 |
| Bảng 3.15. Bảng phân tích tính cân đối giữa tài sản ngắn hạn và nợ ngắn hạn... | 76 |
| Bảng 3.16. Các hệ số về khả năng thanh toán của Tổng Công ty | 77 |
| Bảng 3.17. Phân tích khả năng thanh toán của tài sản dài hạn với nợ dài hạn | 79 |

Sơ đồ:

| | |
|--|----|
| Sơ đồ 3.1. Cơ cấu tổ chức của Công ty..... | 47 |
| Sơ đồ 3.2. Bộ máy kế toán Công ty | 47 |

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đối với mỗi quốc gia vấn đề năng lượng là một yếu tố quan trọng mang tính chiến lược trong việc phát triển kinh tế xã hội. Việt Nam là một nước đang phát triển, các hoạt động kinh tế đang diễn ra mạnh mẽ hơn bao giờ hết vì vậy năng lượng càng đóng một vai trò không thể thiếu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Năng lượng nói chung và điện năng nói riêng là một trong những vấn đề đang được xã hội quan tâm. Và đi cùng với những vấn đề đó luôn là hiệu quả hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN). Là một tập đoàn nhà nước, hoạt động độc quyền trong lĩnh vực cung cấp điện tại thị trường Việt Nam nhưng lại chịu những khoản lỗ và nợ rất lớn. Nguyên nhân thua lỗ của EVN bên cạnh những nguyên nhân khách quan còn nhiều nguyên nhân chủ quan mà theo giới chuyên gia phân tích nguyên nhân chính là do việc quản lý điều hành yếu kém, chiến lược đầu tư kinh doanh chưa phù hợp.

Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương (Sau đây gọi tắt là Công ty) là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước do Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc (EVN NPC) là đại diện Chủ sở hữu; chuyển giao quyền và nghĩa vụ đại diện Chủ sở hữu vốn nhà nước tại Công ty từ EVN sang EVN NPC. Trong bối cảnh chung đó, Công ty cũng gặp phải không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Với những khó khăn từ bên ngoài mang lại như giá điện chịu sự quản lý của Nhà nước, tình hình lạm phát hay lãi suất còn cao cộng với những khoản lỗ lớn của Tập đoàn nên tiếp cận những nguồn vốn để nâng cấp, sửa chữa lưới điện, phát triển kinh doanh còn bị hạn chế... đòi hỏi bản thân Công ty càng phải tự vượt lên những khó khăn thách thức. Một trong những công cụ hữu hiệu giúp ích cho Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương là phân tích thực trạng quản lý tài chính một cách hiệu quả. Bởi tình hình tài chính giống như một bức tranh tổng thể phản ánh kết quả hoạt động mà doanh nghiệp đạt được trong kỳ, phân tích thực trạng quản lý tài chính sẽ là công cụ

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN <http://www.lrc-tnu.edu.vn/>